

Phẩm 2: BỒ-TÁT GIỚI

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nay con muốn hỏi Thế Tôn về việc dùng thắng ngữ để nói về giới Bồ-tát ở thế gian. Cúi xin Thế Tôn vì con mà giảng nói, con xin lắng nghe.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Ông hãy lắng nghe! Nay ta sẽ giảng nói: Không giết hại chúng sinh, không trộm cắp của cải người khác, không phá phạm hạnh, không khởi lên lời nói dối, không uống rượu. Cần nên ghi nhớ như vậy. Không ca múa, xướng hát. Không đeo hoa, xoa hương và đội mào quý. Không nằm, ngồi giường cao rộng. Không ăn trái giờ giấc. Nếu phạm vào giới này thì không thành tựu ba thừa. Tại sao? Vì như thế là bị phạm. Tóc dài bằng hai ngón tay để ngang thì nên cạo, hoặc trong phạm vi hai tháng, nếu ngắn quá mà cạo là Bồ-tát không biết luật. Nếu tóc dài quá hai ngón tay, cũng là Bồ-tát không biết luật. Móng tay không được để dài, chỉ được để bằng hạt lúa nằm ngang. Tại sao? Vì để gãi ngứa. Như thế là Bồ-tát phân biệt.

Vì cúng dường Phật, Pháp, Tăng và Bát-nhã ba-la-mật, hoặc vì cha mẹ, anh em thì được cất giữ tiền bạc. Vì xây chùa, tạc tượng, bố thí... nếu có những trường hợp như vậy thì được nhận vàng, bạc, của cải mà không bị tội lỗi. Nếu ăn cơm vắt thì vắt bằng trứng gà lớn, ăn đúng giờ, không có duyên cớ gì thì không được ngó qua người khác. Như vậy là Bồ-tát phân biệt.

Không được mua bán, nhận vật người cúng dường thì không được bán hay đổi chác. Nếu có người cúng dường đến ước vạn cũng nên nhận. Vì sao? Vì có nhân duyên. Tự thân không được làm ác, cũng không được dạy người khác làm ác. Không được vì sự lợi dưỡng mà nịnh khen người khác. Nếu họ vì mình mà sát sinh để cúng dường thì không được ăn. Nếu phải ăn thịt nên xem đó như là cây gỗ mục nát thì mới được ăn.

Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Nếu người muốn ăn thịt thì nên tụng chú này: “Đa điệt tha (*đây có nghĩa là như thị*). A nại ma, a nại ma (*đây có nghĩa là vô ngã vô ngã*). A thị bà đa, A thị bà đa (*đây có nghĩa là vô thọ mạng, vô thọ mạng*). Na xá na xá (*đây có nghĩa là*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thất, thất). Đà ha đà ha (đây có nghĩa là thiêu, thiêu). Bà phất bà phất (đây có nghĩa là phá phá). Tăng kha lật đa nhị (đây có nghĩa là hữu vi) Sa ha (đây có nghĩa là trừ sát khứ).

Tụng chú này ba lần như vậy rồi mới được ăn. Nếu như cơm thì cũng không được ăn. Vì sao? Vì không suy nghĩ về cơm nên không được ăn. Vậy nên biết chú này là chú ăn thịt.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu như được ăn thịt thì tại sao trong các kinh như kinh Tượng Quy, kinh Đại Vân, kinh Chỉ Man, kinh Lăng-già... đều lại cấm?

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Như con sông sâu rộng không thấy bờ bên kia, nếu không có điều kiện thì không qua được. Nếu có điều kiện thì Bồ-tát có qua không?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con sẽ qua, con sẽ qua. Hoặc là con dùng thuyền, dùng bè, hoặc dùng các vật khác.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Vì chúng sinh không có sức từ bi, mang tâm ý sát hại, do nhân duyên ấy cho nên cấm việc ăn thịt. Nay Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Có chúng sinh lại ưa y phẩn tảo. Ta nói y phẩn tảo như là: Sự khát thực, ngồi nơi gốc cây, ngồi nơi chỗ đất trống, ngồi ở nơi thanh vắng hay ở nơi nghĩa địa, một ngày ăn một bữa, quá giờ không ăn, nơi ở chỉ cần ba y. Vì giáo hóa chúng sinh nên ta nói về hạnh Đầu-đà. Như vậy, nay Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Nếu chúng sinh có tâm sát hại, do tâm đó cho nên sinh ra vô số tội lỗi. Vì thế ta cấm ăn thịt. Nếu không mang tâm sát hại, với tâm đại Từ bi, vì giáo hóa tất cả chúng sinh nên không có tội lỗi. Không được ăn tởi, nếu có lý do gì thì mới được ăn, hoặc là hòa với thuốc để trị bệnh thì mới được dùng. Không được uống rượu, nếu thấy thuốc bảo hòa thuốc với rượu thì nên hòa ít rượu mà nhiều thuốc mới được dùng. Không được dùng dầu thơm để thoa vào người, nếu có lý do mới được dùng. Được dùng sữa, bơ, và những thực phẩm làm ra từ sữa. Nếu vì phong, đàm, lạnh, trước tiên ta nên ăn cháo sữa.

Phật liền nói kệ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thân bỏ ác làm thiện
Tâm, khẩu cũng đều bỏ
Hết thấy xứ sở bỏ
Điều Bồ-tát nên làm.*

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Có ba mươi lăm thứ đại cúng dường, Đại Bồ-tát cần phải biết. Đó là: Đèn, hương đốt, hương xoa thân, hương rải đất, hương bột, ca-sa, dù hoặc là cờ của Long tử và các loại phướn khác, loa, trống, trống lớn, linh, phèn la, đồ múa hát và ngọ cụ, hoặc trống ba đoạn, hoặc trống có eo, trống tiết, trống triệt, hoa Mạn-đà-la, trì địa, sái địa, hoa xâu, lụa dây, cơm, nước uống và vật có thể ăn, có thể nuốt, cho đến hương có mùi vị và trầu cau, tẩm, hương dùng để tẩm và các vật dụng để tẩm. Đấy gọi là những thứ đại cúng dường.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Có hai mươi sáu tà kiến, các Đại Bồ-tát cần nên tránh xa. Đó là: giết ngựa cúng lửa, giết người để tế lửa. Một lúc bắn bốn phương, giết ngựa để lấy bốn ngàn đầu. Trừ bỏ năm tạng lại bỏ bảy báu vào bên trong dăng cho Bà-la-môn. Giết người rồi đem của báu bỏ vào bên trong cũng lại như vậy. Bắn bốn phương làm cho tên bay khắp mọi nơi, bày đủ bảy thứ báu cúng cho Bà-la-môn. Cỡi ngựa chạy bốn phương không nơi nào là không đến. Trãi bảy báu dăng cho Bà-la-môn, tới tận chỗ cùng cực mà tên bay, ngựa chạy đến, chúng sinh bị chết đầy dẫy trong đó, chất chứa đủ loại đồ vật, tất cả đều bị đốt sạch. Làm lễ tất cả Thiên thần. Làm lễ tất cả cây cối. Làm lễ tất cả thần núi. Làm lễ tất cả chỗ người xưa đã ở. Làm lễ những cây to lớn. Làm lễ các loại tượng thần: Ma-ha-thủ-la, Tỳ-nữu-câu-ma-lặc, Phạm thiên, vua Diêm-la, Năng Tỳ-sa-môn, Nhân-đà-la, Tửu thiên nữ, Cát-đa-da-ni, Độc-già-thiệt-đà-gi-giá, Văn-trì-ưu-ma-la. Tất cả đều giống với tà kiến. Các loại ấy nên tránh xa, không nên lễ bái. Nay Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Ta không cho những việc này là công đức.

Đức Phật liền nói kệ:

*Hai mươi sáu loại trên
Đều là tà chớ theo
Chẳng an ổn chẳng hơn*

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không thoát khỏi các khổ.
Nếu nương Phật, Pháp, Tăng
Hay nương bốn Thánh đế
Nơi an ổn hơn hết
Giải thoát tất cả khổ.*

Những loại tà kiến ấy, họ truyền với nhau cho đó là công đức: Giết ngựa có công đức, giết người có công đức, bắn bốn phương có công đức, giết tất cả chúng sinh có công đức, nhưng thật ra chẳng có công đức gì cả. Nếu khởi lên một tâm niệm từ bi thì công đức đó rộng lớn không thể nghĩ bàn.

Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Đây là việc mà Bồ-tát nên làm.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con muốn hỏi Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri về các hạnh của các Bồ-tát ở đời vị lai. Nếu Đức Như Lai chấp nhận thì con sẽ hỏi.

Đức Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Tùy ý ông hỏi.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những lúc nào bốn chúng không được gây tiếng động? Dù cho tiếng đó có phát ra từ miệng, thân, gỗ, đá và các thứ khác?

Đức Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Không được làm động trong sáu thời. Đó là: Khi lễ Phật, khi nghe pháp, khi chúng hòa hợp, khi khát thực, khi trong giờ ăn, khi đi đại tiểu tiện.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Cớ gì trong sáu thời không được gây tiếng động?

Đức Phật đáp:

–Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Vì trong những lúc đó có chư Thiên đến. Các chư Thiên ấy tâm thường thanh tịnh, tâm không nhiễm ô, tâm rộng lặng, tâm tùy Ba-la-mật, tâm quán pháp Phật. Nếu gây động trong những lúc đó thì làm cho tâm họ không định được. Do không định nên đều bỏ đi. Mà khi chư Thiên đi rồi thì quỷ ác đến, sẽ gây ra những việc không lợi ích, không an ổn, lại sinh ra

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tai họa, làm cho dân chúng đói khát, lại xâm phạm lẫn nhau. Vì thế, này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Phải nên vắng lặng khi lễ Phật Ứng Cúng, Chánh Biến Tri.

Đức Phật liền nói kệ:

*Thân, khẩu không gây động
Kể cả tiếng gõ, đá
Người vắng lặng lễ Phật
Được Như Lai khen ngợi.*

M